TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 20/2021/QĐST- DS	

Gia Lâm, ngày 09 tháng 02 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 02 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 158/2020/TLST – DS, ngày 09 tháng 12 năm 2020 về việc: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội D thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của Luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần K

Địa chỉ: 191 B, phường L, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: ông Hồ Hùng A – Chủ tịch HĐQT

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Dương Đình C, bà Trần Thị Hồng P và bà Nguyễn Thị H

(Giấy ủy quyền số 408-03/2020/UQ-TCB, ngày 15/5/2020).

Bị đơn: 1. Ông **Nguyễn Mạnh D**, sinh năm 1974

2. Bà **Trịnh Thúy L** sinh năm 1977

Đều đăng ký hộ khẩu thường trú: 464 H, thị trấn Y, huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Các đương sự thống nhất xác nhận*:

Tính đến ngày 29/01/2021 ông Nguyễn Mạnh D và bà Trịnh Thúy L còn nợ Ngân hàng TMCP K số tiền là: 6.756.458.401 đồng (Sáu tỷ bảy trăm năm mươi sáu triệu bốn trăm năm mươi tám nghìn bốn trăm linh một đồng) trong

đó: nợ gốc: 2.646.000.000 đồng; nợ lãi trong hạn: 3.063.721.562 đồng; nợ lãi quá hạn: 1.046.736.839 đồng

Kể từ ngày 30/01/2021 vợ chồng ông D và bà L tiếp tục phải chịu tính lãi phát sinh theo mức lãi suất nợ quá hạn trên số nợ gốc chưa thanh toán quy định tại hợp đồng tín dụng trung, dài hạn số 49229/HĐTD/TH-TN/TCB-TLG-TNX ký ngày 28/7/2011, khế ước nhận nợ và cam kết trả nợ số 49229 ký ngày 01/8/2011 đến khi thanh toán hết các khoản nợ theo thỏa thuận.

- Ngân hàng TMCP K rút một phần yêu cầu khởi kiện, không yêu cầu ông Nguyễn Mạnh D và bà Trịnh Thúy L phải thanh toán tiền lãi phạt là: 3.793.878.804 đồng và tiền phạt vi phạm hợp đồng là: 81.000.000 đồng.

2.2. *Phương thức thanh toán*:

Các đương sự thống nhất thỏa thuận để ông Nguyễn Mạnh D và bà Trịnh Thúy L thanh toán toàn bộ số tiền còn nợ 6.756.458.401 đồng trong thời gian 01 tháng (từ ngày 01/02/2021 đến ngày 01/03/2021). Đồng thời ông D và bà L tiếp tục phải chịu lãi phát sinh theo mức lãi suất nợ quá hạn trên số nợ gốc chưa thanh thanh toán thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ như trên kể từ ngày 30/01/2021 đến khi thanh toán hết các khoản nợ vay theo thỏa thuận.

Số tiền vợ chồng ông D và bà L trả được trừ hết vào nợ gốc trước, trừ vào lãi sau.

Địa điểm thanh toán: Tại Ngân hàng TMCP Khoặc các chi nhánh của ngân hàng.

Hình thức thanh toán: thanh toán trực tiếp bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản.

2.3 Trường hợp ông D và bà L vi phạm thời điểm thanh toán nào, hoặc thanh toán không đầy đủ thì Ngân hàng TMCP Kcó quyền yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên phát mại tài sản thế chấp tại Hợp đồng thế chấp số 49229/HĐTC-BĐS/TCB ngày 28/07/2011 tại Văn phòng công chứng Thăng Long, số công chứng: 3670.2011/HĐTC-TCB: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đối với thửa đất số 88-2, tờ bản đồ số 13, tại địa chỉ: Số 34 tổ 9 Khối Vân (nay là số 464 H), thị trấn Y, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD 059801, MS: 10119050166 - 02; hồ sơ gốc số 22711. 2000 / 5335.2000. QĐ - UB do Uỷ ban nhân dân thành phố Hà Nội cấp ngày 13/6/2006 cho ông Nguyễn Như Đ và ông Nguyễn Ngọc Đ, ngày 11/7/2011 chuyển nhượng cho ông Nguyễn Mạnh D và bà Trịnh Thúy L tại Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất, phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội. (diện tích và hiện trạng theo thực tế khi cơ quan Thi hành án có thẩm quyền tiến hành kê biên, xử lí tài sản bảo đảm).

2.4 Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán, xử lý tài sản đảm bảo được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ nêu trên của ông D và bà L với Ngân hàng. Nếu số tiền thu được từ việc bán, xử lý tài sản đảm bảo không đủ thanh toán hết khoản nợ thì ông D và bà L vẫn phải có trách nhiệm trả hết khoản nợ cho Ngân hàng.

2.5 Sau khi vợ chồng ông Nguyễn Mạnh D và bà Trịnh Thúy L thanh toán hết số tiền còn nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Kỹ Thương Việt

Nam theo thỏa thuận thì các bên có trách nhiệm giải chấp tài sản đã thế chấp tài sản tại Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 49229/HĐTC-BĐS/TCB 28/07/2011 tại Văn phòng công chứng Thăng Long, số công chứng: 3670.2011/HĐTC-TCB.

3. Về án phí: Ông Nguyễn Mạnh D và bà Trịnh Thúy L tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí Dân sự sơ thẩm là 57.378.229 đồng. Trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 58.846.000 đồng, theo biên lai thu số AA/2010/0005689, ngày 08/12/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Gia Lâm.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự
- VKSND huyện Gia Lâm
- Chi cục THADS H.Gia Lâm
- TANDTP. HN
- Lưu hồ sơ vụ án

Thẩm phán

Thái Thị Hà Thu